TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 298/2018/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 07 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 404/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Ngọc Đ**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp 1, xã Th, huyện H, tỉnh Long An

- *Bị đơn:* Anh **Thạch B**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp Ng, xã C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc Đ và anh Thạch B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung (1) Thạch Thị Bích Tr, sinh ngày 21/12/2006; (2) Thạch Thanh Th, sinh ngày 02/10/2001 cho chị Phạm Ngọc Đ tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Thạch B không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chưa yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phạm Ngọc Đ có nghĩa vụ nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình. Khấu trừ 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014902 ngày 25/9/2018, còn lại 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* trả cho chị Đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

2.4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Huyện Trà Ôn;
- THADS Huyện Trà Ôn;
- Đương sự;
- UBND xã Thạnh Hưng (Số 42, quyển số I/2009);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lâm Triệu Hữu